

Ba Đình, ngày 20 tháng 08 năm 2023

CHIẾN LƯỢC
Xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2023 đến năm 2028, tầm nhìn
đến năm 2030

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023 – 2028 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình đi lên của nhà trường. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh của trường.

Là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nghị quyết của chính phủ về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phát triển.

1. Tình hình nhà trường

1.1 Đội ngũ

TT	Tổ chuyên môn	TS	Nữ	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng		Trình độ đào tạo				Ghi chú
						Quận	Trường	Thạc sĩ	ĐH	CĐ	Khác	
1	Xã hội	28	25	14	27	1	0	6	22	0		
2	Tự nhiên	24	15	12	19	2	3	4	20	0		
3	Khoa học	16	16	6	15	0	1	4	12	0		
4	Ngoại Ngữ	10	10	1	7	0	3	3	7	0		
4	Văn -Thể-Mỹ	12	9	4	10	0	2	2	9	1		
Cộng (a)		90	75	37	78	3	9	19	70	1		

1.2. Cán bộ - nhân viên.

TT	Chuyên môn	TS	Nữ	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng		Trình độ đào tạo				Ghi chú
						Quận	Trường	Thạc sĩ	ĐH	CĐ	Khác	
1	BGH	3	1	3	3	0	0	1	2	0		
2	TPT	1	0	1	1	0	0	0	1	0		
3	Kế toán	1	1	1	1	0	0	0	1	0		
4	VP-Thủ quỹ	1	1	0	1	0	0	0	0	1		

5	Thư viện	1	1	0	0	0	0	0	1	0		
6	TB-ĐDDH	1	0	0	1	0	0	0	1	0		
7	Y tế	2	2	0	0	1	1	0	0	2		
8	BV, LC, PV	7	3	1	0	4	3	0	0	0		
Cộng (b)		17	9	6	7	5	4	1	6	3		
Cộng (a) và (b)		107	84	43	85	8	13	20	76	4		

*** Đánh giá chung về đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên**

*** Phẩm chất chính trị, đạo đức tác phong**

- Lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước, không vi phạm pháp luật.

- Đạo đức, tác phong theo đúng chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Lối sống lành mạnh, có tinh thần đoàn kết và tương trợ lẫn nhau.

*** Năng lực giảng dạy**

- 100% giáo viên đạt chuẩn. Giáo viên trẻ nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc và có kỹ năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy song một số giáo viên trẻ mới ra trường chưa được dày dặn kinh nghiệm cần được đào tạo, bồi dưỡng thêm.

- Các tổ chuyên môn tích cực cập nhật, áp dụng đổi mới phương pháp trong giảng dạy, nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, trao đổi, trau dồi, học hỏi kinh nghiệm trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Nhiều giáo viên đã đạt giải cao trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận và cấp Thành phố.

1.2. Học sinh

***Số liệu**

Khối	Số lớp	Tổng số học sinh	Số hs nữ	Bình quân hs/ lớp	Số hs học quá tuổi	Số hs lưu ban	Con TB	Con LS	HCKK	Trái tỉnh	Trái quận	Số HS chậm tiến	Số hs khuyết tật	Số hs học 2b/ ngày
6	13	627	309	48	3	2	0	0	1	0	0	1	0	439
7	12	520	252	43	4	3	0	0	2	0	0	0	1	348
8	11	445	255	40		2	0	0	5	0	0	0	0	0
9	11	527	244	48	3	1	0	0	3	0	0	8	1	0
Tổng	47	2119	1060	180	10	8	0	0	11	0	0	9	1	787

***Đánh giá chung**

- Nhìn chung học sinh ngoan, lễ phép, có ý thức học tập và kỉ luật tốt. Tuy nhiên vẫn còn một số học sinh khả năng tiếp thu bài chậm.
- Học sinh tích cực tham gia các hoạt động tập thể, được rèn luyện tính chủ động, tự lập.
- Phần lớn cha mẹ học sinh quan tâm tới việc học của con, nhiệt tình ủng hộ công tác giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên còn một số gia đình học sinh có hoàn cảnh khó khăn và chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình nên việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường còn có hạn chế.

1.3. Điều kiện cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất của nhà trường được trang bị tốt đảm bảo để nhà trường triển khai tất cả các hoạt động dạy và học. Trong năm học vừa qua, nhà trường đã cố gắng nâng cấp hơn nữa về cơ sở vật chất để đảm bảo môi trường tốt nhất cho việc dạy và học.

2. Điểm hạn chế

- Đội ngũ giáo viên: một số ít giáo viên nhiều tuổi chưa bắt kịp với sự đổi mới chung của ngành như đổi mới phương pháp dạy, công nghệ thông tin.
- Chất lượng học sinh: Đầu vào học sinh thuộc địa bàn phường chưa cao. nhiều em còn lười học, nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên phải lo kiếm sống nên ít có sự quan tâm đến con em, nhiều học sinh mắc bệnh tâm lý như tăng động, tự kỷ...

3. Thời cơ

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.
- Được phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.
- Cơ chế chính sách và thể chế quản lý giáo dục đã có sự thay đổi giúp các nhà trường tự chủ trong công tác.

4. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, nắm vững nguyên tắc đổi mới phương pháp dạy

***Đánh giá chung**

- Nhìn chung học sinh ngoan, lễ phép, có ý thức học tập và kỉ luật tốt. Tuy nhiên vẫn còn một số học sinh khả năng tiếp thu bài chậm.
- Học sinh tích cực tham gia các hoạt động tập thể, được rèn luyện tính chủ động, tự lập.
- Phần lớn cha mẹ học sinh quan tâm tới việc học của con, nhiệt tình ủng hộ công tác giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên còn một số gia đình học sinh có hoàn cảnh khó khăn và chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình nên việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường còn có hạn chế.

1.3. Điều kiện cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất của nhà trường được trang bị tốt đảm bảo để nhà trường triển khai tất cả các hoạt động dạy và học. Trong năm học vừa qua, nhà trường đã cố gắng nâng cấp hơn nữa về cơ sở vật chất để đảm bảo môi trường tốt nhất cho việc dạy và học.

2. Điểm hạn chế

- Đội ngũ giáo viên: một số ít giáo viên nhiều tuổi chưa bắt kịp với sự đổi mới chung của ngành như đổi mới phương pháp dạy, công nghệ thông tin.
- Chất lượng học sinh: Đầu vào học sinh thuộc địa bàn phường chưa cao. Nhiều em còn lười học, nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên phải lo kiếm sống nên ít có sự quan tâm đến con em, nhiều học sinh mắc bệnh tâm lý như tăng động, tự kỷ...

3. Thời cơ

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.
- Được phụ huynh và học sinh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.
- Cơ chế chính sách và thể chế quản lý giáo dục đã có sự thay đổi giúp các nhà trường tự chủ trong công tác.

4. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, nắm vững nguyên tắc đổi mới phương pháp dạy

học, cách thức hướng dẫn học sinh lựa chọn phương pháp học tập, biết tiếp nhận những thông tin phản hồi từ sự đánh giá nhận xét của học sinh về phương pháp dạy học.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

- Thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD-ĐT ngày 28/5/2017

- Trình độ công nghệ thông tin và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Xác định vấn đề cần làm

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Duy trì và phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

- Ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý.

- Nâng cao trình độ dạy và học ngoại ngữ.

- Áp dụng theo đánh giá chuẩn giáo viên và trường chuẩn quốc gia.

- Duy trì và phát triển Ngoại ngữ tăng cường, giao lưu quốc tế.

6. Tầm nhìn: Là ngôi trường chuẩn quốc gia mức độ 2, tập thể lao động xuất sắc.

- Là ngôi trường mà GV – HS luôn có ước muốn có chất lượng tốt nhất, có thành tích xuất sắc.

7. Sứ mệnh: Tạo được môi trường học tập về nề nếp kỷ cương để GV – HS có cơ hội phát triển năng lực của mình. Ngôi trường hạnh phúc

8. Hệ thống giá trị của trường

- Tình đoàn kết

- Lòng tự trọng và nhân ái

- Ý thức trách nhiệm

- Có sự hợp tác & tính sáng tạo

– Khát vọng vươn lên.

9. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

9.1. Mục tiêu

9.1.1. Các mục tiêu tổng quát

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.
- Xây dựng trường tiên tiến suất xắc thành phố
- Giữ vững trường chuẩn quốc gia và nâng chuẩn.

9.1.2. Các mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn: Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của Quận, Thành phố.
- Mục tiêu trung hạn: Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2025 tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia và nâng mức độ 2; cải tiến và nâng cao chất lượng trường đạt cấp độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục; hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn về trường THCS thuộc dự án điển hình về chất lượng giáo dục toàn diện.
- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2028, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:
 - + Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ đầu những trường có chất lượng của quận, Thành phố.
 - + Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia và nâng chuẩn giai đoạn 2028 – 2033.
 - + Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục đạt cấp độ 2 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

9.2. Chỉ tiêu

9.2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Phấn đấu đến năm 2025 có trên 95% CB-GV-NV được đánh giá Khá – Giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, 80% GV đạt giỏi cấp Quận và cấp Thành phố.
- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Đến năm 2025, phấn đấu số tiết dạy bằng bài giảng điện tử ứng dụng công nghệ thông tin đạt trên 80%.
- Trình độ: Phấn đấu đến 2025 có 100% giáo viên có trình độ Đại học trở lên trong đó trình độ Thạc sĩ 25%.
- Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

9.2.2. Học sinh

- Quy mô: Số lớp 48.
- Số HS: 2000

- Chất lượng văn hoá: 80% khá – giỏi ; (yếu <1%)
- Tốt nghiệp THCS: 100%
- Vào lớp 10: công lập 85%
- HS giỏi Thành Phố: 15 giải trở lên
- Chất lượng đạo đức và kỹ năng sống
- 99% đạt hạnh kiểm khá – tốt

HS được trang bị kỹ năng sống cơ bản và có ý thức tự nguyện tham gia hoạt động xã hội.

9.3. Các hoạt động khác:

- Tham gia tích cực có hiệu quả mọi phong trào
- Học sinh phấn khởi – tự nguyện tham gia với một tinh thần tự giác.

9.4. Cơ sở vật chất

- Đảm bảo đủ tiêu chuẩn về phòng học, ánh sáng...
- Phân đầu các phòng học đều có máy tính, máy chiếu, điều hòa...
- Các phòng chức năng được duy trì và nâng cấp đạt chuẩn
- Xây dựng nhà trường thân thiện – Học sinh tích cực, trường học an toàn.

9.5. Phương châm hành động:

Lấy hiệu quả giáo dục và các phong trào hoạt động là uy tín của nhà trường

10. Các giải pháp thực hiện:

10.1. Các giải pháp chung

– Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, đưa trên website của trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch phương hướng, chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch phương hướng, chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.
- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

10.2. Các giải pháp cụ thể

10.2.1. Thể chế và chính sách

– Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

– Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

10.2.2. Tổ chức bộ máy

– Kien toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường phổ thông.

– Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

– Kien toàn các tổ công tác để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

– Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

10.2.3. Xây dựng và phát triển đội ngũ

– Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trường THCS Thăng Long giai đoạn 2023 – 2028”.

– Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn Khá – Giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

– Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai.

– Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

– Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

– Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

– Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

– Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

– Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

** Người phụ trách:*

– Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.

– Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách, các đoàn thể (Phối hợp và chia sẻ trách nhiệm).

10.2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

– Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

– Xác định: Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

a) Dạy và học:

– Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB – GV – CNV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn “Dạy ít, học nhiều”, sớm khắc phục tình trạng “Dạy lý thuyết suông”, tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,... Xây dựng các đôi bạn học tập với quan điểm “học thầy không tày học bạn”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với công việc lãnh đạo. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà... để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

– Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp.

– Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của Ban giám hiệu, tổ trưởng các tổ chuyên môn đối với giáo viên; Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, tích cực sinh hoạt trên Trường học kết nối, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

– Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp:

– Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học...

– Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức liên hoan các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, thể dục thể thao,... Ngoài ra, còn tổ chức các hoạt động khác như “Nói chuyện truyền thống”, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” và giúp học sinh có “tinh thần khỏe mạnh”.

c) Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:

Xác định ý nghĩa: Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

– Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: kỹ năng làm chủ cuộc sống; kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; kỹ năng làm chủ trong học tập: tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; kỹ năng giao tiếp và hội nhập; kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề) sau khi tốt nghiệp phổ thông THCS, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

– Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, rung chuông vàng... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

– Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong GV và học sinh.

*** Người phụ trách:**

– Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.

– Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách thực hiện, nhân viên y tế, Đoàn Thanh niên và Công đoàn.

10.2.5. Cơ sở vật chất

– Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí về giáo dục của dự án xây dựng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong giai đoạn mới.

– Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường, đặc biệt xây dựng khu tiểu cảnh trên tầng 5 tạo môi trường phát triển các môn năng khiếu, tạo thêm sân chơi, cảnh quan trường học.

– Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

10.2.6. Tài chính

– Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

– Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

10.2.7. Tổ chức hoạt động Đoàn – Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

– Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội.

– Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá – văn nghệ – thể dục, thể thao. Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

– Công đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

10.2.8. Công tác xây dựng Đảng

– củng cố Chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi năm học.

10.2.9. Công tác xã hội hoá

– Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài.

– Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

– Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

– Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

11. Tổ chức theo dõi kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch chất lượng.

11.1. Phổ biến Phương hướng, chiến lược:

– Phương hướng, chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

11.2. Tổ chức:

– Ban chỉ đạo thực hiện Phương hướng, chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Phương hướng chiến lược. Điều chỉnh Phương hướng, chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

11.3 Lộ trình thực hiện Phương hướng, chiến lược

– Giai đoạn 1: Từ năm 2023 - 2025: Xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia cấp độ 2. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2025 - 2028, thực hiện kiểm định chất lượng, phấn đấu đạt cấp độ 2.

– Giai đoạn 2: Từ năm 2025- 2028: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

11.4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

** Đối với Hiệu trưởng:*

– Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

** Đối với Phó Hiệu trưởng:* Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

** Đối với Tổ trưởng chuyên môn:*

– Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

– Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

– Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

– Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

* *Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:* Căn cứ Phương hướng chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện Phương hướng, chiến lược.

* *Đối với học sinh:*

– Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

– Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

* *Ban đại diện cha mẹ học sinh:*

– Tăng cường giáo dục gia đình, tăng cường phối kết hợp với nhà trường.

– Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Phương hướng, chiến lược.

* *Các tổ chức Đoàn thể trong trường:*

– Hằng năm, xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

– Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt Phương hướng, chiến lược của nhà trường.

12. Kiến nghị:

– Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành quận Ba Đình

+ Phê duyệt Phương hướng, chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Phương hướng, chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Phương hướng, chiến lược.

+ Bổ sung cho nhà trường đủ giáo viên theo quy định.

– Đối với UBND quận Ba Đình: Có cơ chế đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo các tiêu chí giáo dục để nhà trường thực hiện Phương hướng, chiến lược.

Trên đây là Chiến lược phát triển trường THCS Thăng Long, Ba Đình giai đoạn 2023 – 2028, tầm nhìn đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- CB-GV-NV toàn trường;
- Website trường;
- Lưu: VT.

